

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 "CÁT"

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 07/04/2025 -> 12/04/2025

Giáo viên thực hiện: Đào Thị Minh Phương

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh

Cát là nguồn tài nguyên thiên nhiên vô tận có sẵn trong tự nhiên. Nhưng nếu chúng ta khai thác cát quá giới hạn sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường sống. Cát có đặc điểm công dụng riêng. Các con rất tò mò ham muốn riêng của tuổi nhỏ, cũng muốn tìm hiểu khám phá về cát xem cát có đặc điểm gì, công dụng của chúng ra sao, người ta khai thác cát như thế, làm thế nào để bảo vệ nguồn tài nguyên cát. Vì vậy trong tuần này từ ngày 07/04 đến ngày 12/04/2025 các con lớp 5T2 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh "Cát". Các con sẽ được tìm hiểu về:

- + Tên gọi, đặc điểm, tính chất của Cát
- + Tác dụng, lợi ích của Cát
- + Các loại Cát
- + Cách sử dụng Cát trong trang trí làm tranh cát.

Ở trường các con sẽ được:

- Khám phá về Cát.
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về chủ đề Cát.
- Vẽ, nặn, in, làm ... về đồ dùng vật công dụng của cát. Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về đặc điểm công dụng của cát, ích lợi của cát đối với đời sống con người cũng như ảnh hưởng của việc khai thác cát trái phép.
- Cho con tìm hiểu thêm về đặc điểm, các loại cát trên mạng internet và nếu có thể hãy cho con mang một số nguyên vật liệu đến lớp để làm đồ dùng. Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú tìm hiểu về những nguyên vật liệu do chính mình và các bạn mang tới lớp.
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về cát... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1. MỞ CHỦ ĐỀ

I. MẠNG NỘI DUNG

- Giáo viên cho trẻ quan sát về đặc điểm của cát, xem video, nghe kể chuyện... Tiếp đó, giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Cát”. Đặc điểm công dụng, tính chất của Cát..., đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong dự án và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy.

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

Các con cho cô biết có những loại cát nào?

Cát có đặc điểm gì?

Cát dùng để làm gì?

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

Theo các con cát ngoài để xây nhà thì cát còn có công dụng gì nữa?

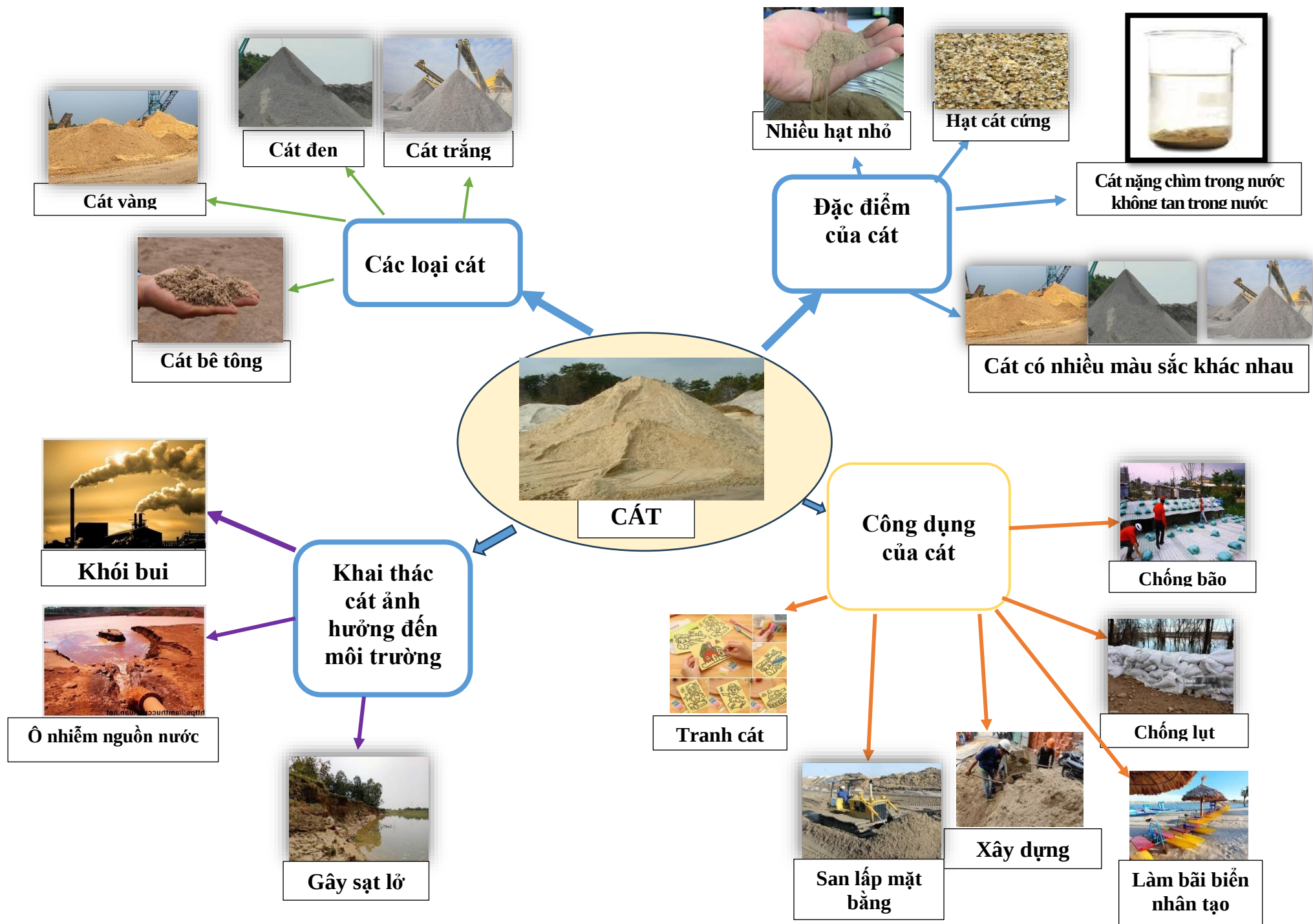
Cát thường được khai thác ở đâu?

Nếu khai thác cát trái phép thì điều gì sẽ xảy ra?

Để bảo vệ nguồn tài nguyên cát con người cần làm gì?

Nếu không có cát điều gì sẽ xảy ra?

Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá “Cát” trong 1 tuần (Mạng ND)



II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc xây dựng: Xây bãi biển, làm lâu đài cát

Góc học tập: Khám phá Cát, Khám phá các cát, đặc điểm tính chất của cát, Khám phá công dụng của cát, khám phá ảnh hưởng của việc khai thác cát đối với môi trường. Số lượng 10, tìm thẻ số 10.. Thi xem ai nhanh Tôi là số mấy?. Xác định trên dưới, trước sau của ĐT có sự định hướng. Xác định phía phải, trái của một vật so với bản thân trẻ. Tìm các con số trong phạm vi 1-10 tìm đồ vật tương ứng.. Tìm đồ vật tương ứng số lượng.

Góc tạo hình: Tô, vẽ, làm tranh cát, nhuộm cát, vẽ tranh trên cát, đắp cát...

Âm nhạc: Hát, làm động tác minh họa về chủ đề.

Góc sách: Xem tranh ảnh, sách truyện, về Cát. Kể truyện bằng rối tay.

Góc phân vai: Bác sĩ, nấu ăn, bán cát, bán tranh cát...

Hoạt động học:

PTTC: VĐCB: Bật tách chân khép chân liên tục qua 7 ô vòng.

PTNT: KPKH: Khám phá cát; Toán: Nhận biết ngày trên tốc lịch

PTNN: Làm quen chữ cái s, x.

PTTM: Dạy VĐ: Bé yêu biển lắm

PTTCKNXH: Quyền sử dụng và bảo vệ môi trường cát.

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát cát, thực hành làm một số thí nghiệm với cát, thực hành trồng cây trên cát...

- Quan sát cây được trồng từ cát, Thí nghiệm cát không tan trong nước; Cát hút nước; Quan sát cát được dùng trong xây dựng, Khám phá dụng cụ sàng cát,

- Vẽ tranh trên cát

- Nhuộm cát

- TCVD: Chuyển cát, thi xem ai nhanh, đập chuột, vượt chướng ngại vật ...

- Chơi tự do: ở các khu vực chơi

Hoạt động khác:

- Vẽ thiết kế máy lọc nước mini, vẽ tranh trên cát,..

- sáng tác thơ, chuyện về cát, cùng cô vẽ bản thiết kế đồng hồ cát, làm 1 số tranh Sp từ cát...

- Hoàn thiện, nhận xét, đánh giá sản phẩm.

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 07 tháng 04 năm 2025

Tên hoạt động học: Làm quen nhóm chữ s, x

- Thuộc lĩnh vực: PTNN

I, Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm chữ cái s, x
- Trẻ nhận biết được đặc điểm, cấu tạo chữ cái s, x
- Trẻ nhận ra chữ cái s, x trong tiếng và từ trọn vẹn.
- Trẻ hiểu mình có quyền tham gia bày tỏ ý kiến cá nhân khi hoạt động nhóm hoặc thảo luận giải thích vấn đề và có nghĩa vụ học tập tốt.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhận biết và phát âm đúng âm chữ cái s, x cho trẻ.
- Rèn kỹ năng so sánh, phân biệt được sự giống và khác nhau rõ nét giữa các chữ cái s, x qua đặc điểm cấu tạo các nét chữ.
- Rèn luyện và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, kỹ năng chơi trò chơi.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học, biết thực hiện theo đúng yêu cầu của cô, biết phối hợp với nhau trong các trò chơi tập thể, biết tuân thủ luật chơi.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Giáo án đầy đủ, máy tính, ti vi, que chỉ
- Hình ảnh “**Biển Sầm Sớm – Cát xây**”. Bài giảng điện tử làm quen chữ cái s, x
- Một số bức tranh về HTTN và các thẻ chữ cái rời ghép thành từ có chứa chữ cái s, x.
- 2 bức tranh giống nhau vẽ về cây, các bông hoa và lá có gắn chữ cái s, x và các chữ cái khác (đã học)
- Nhạc bài hát: “Em yêu biển lắm”

2. Đồ dùng của trẻ:

- Tâm lý thoải mái trước khi vào hoạt động.
- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có các nét cắt rời, băng nhỏ.
- Một số đồ dùng ghép chữ: Hạt gạo, hạt lạc, viên sỏi, dây kẽm nhung, dây len...

III. Hoạt động:

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô đọc trẻ câu đố về “Cái phà”
- Cho trẻ đoán câu đố đó.

2. Hoạt động 2: Bé làm quen chữ cái s, x

- Cô cho trình chiếu hình ảnh “**Biển Sầm Sơn**”
- Cô đọc mẫu và cho trẻ đọc từ: “**Biển Sầm Sơn**”
- Cho trẻ lấy chữ cái đã học
- Cô cho trình chiếu hình ảnh “**Cát xây**”
- Cô đọc mẫu và cho trẻ đọc từ: “**Cát xây**”
- Cho trẻ lấy chữ cái đã học
- Còn lại 2 chữ cái **s, x** trên màn hình.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng: nhặt cho mình mỗi bạn 2 chữ giống chữ trên màn hình của cô và các nét rời.
- Hỏi trẻ trong rổ có gì? (Các nét rời và các thẻ số)
- Các con hãy dùng các nét rời ghép thành chữ cái và ghi kết quả vào bảng nhỏ của các con nhớ tìm thẻ tương ứng với số nét của chữ gắn vào bảng kết quả.
- + Trẻ dùng các nét màu đỏ xếp thành chữ có màu đỏ trên màn hình (**chữ s**)
- + Trẻ dùng các nét màu xanh xếp thành chữ có màu xanh trên màn hình (**chữ x**)

Bảng ghi kết quả Gắn chữ cái	S	X
Ghép các nét rời	 1	 2

- Hỏi trẻ xem trẻ đã xếp được chữ cái gì? Ghép bằng nét gì? Gồm mấy nét?

* Làm quen chữ cái s

- Cô cho trẻ quan sát trên màn hình hình ảnh chữ cái **s** và giới thiệu cho trẻ biết đây là chữ **s** được phát âm là **s**.
- Cô nói cách phát âm : khi phát âm chữ cái **s** cong lưỡi lên.
- Các con hãy lắng nghe cô phát âm nhé (cô phát âm chữ 2- 3 lần)
- Cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức : lớp, tổ, nhóm, cá nhân
(Cô lắng nghe và sửa sai cách phát âm cho trẻ)
- Cô cho trẻ cầm chữ cái **s** rồng sờ vào đường bao chữ cái **s** và nhận xét đặc điểm của chữ cái **s**.
- Cô khái quát lại : chữ **s** gồm có một nét móc 2 đầu dựng đứng tạo thành.
- Cô giới thiệu chữ **S** in hoa, **s** in thường, **s** viết thường và cho trẻ phát âm.
- Cô cho trẻ tìm thẻ chữ **s** ở trong rổ giờ lên và phát âm.

* **Làm quen chữ cái x**

- Cô cho xuất hiện chữ cái **x** trên màn hình, cô giới thiệu và chỉ lên màn hình : Đây là chữ cái **x**
- Các con nghe cô phát âm (cô phát âm 2 - 3 lần).
- Cô cho trẻ phát âm theo nhiều hình thức : Lớp, tổ, cá nhân (Cô quan sát sửa sai cho trẻ nếu có - động viên trẻ).
- Cô cho 2 trẻ quay mặt vào nhau nhìn vào miệng nhau và phát âm chữ cái **x**
- Cô hỏi trẻ : Các con có nhận xét gì về cách phát âm chữ cái **x**.
- Cô khái quát lại : khi phát âm chữ cái **x** miệng mở rộng lưỡi thẳng.
- Cô cho trẻ lấy chữ **x** rồng, sờ vào đường bao và nhận xét đặc điểm của chữ **x**
- Cô cho trẻ quan sát trên màn hình và khái quát đặc điểm của chữ cái **x**: chữ **x** gồm 2 nét tạo thành đó là một nét xiên phải và một nét xiên trái
- Cô giới thiệu chữ **X** in hoa, **x** in thường, **x** viết thường và cho trẻ phát âm.
- Cô cho trẻ tìm thẻ chữ **x** ở trong rổ giờ lên và phát âm.

* So sánh điểm giống và khác nhau giữa các cặp chữ **s, x**

+ Giống nhau: Hai chữ **s, x** đều có cấu tạo bởi 2 nét đó là nét sổ thẳng và nét cong kín

+ Khác nhau: Chữ **s** có 1 nét 2 đầu dựng đứng. Còn chữ **x** có một nét xiên phải và một nét xiên trái

* TC : Cô nói đặc điểm của chữ cái trẻ chọn chữ giờ lên và đọc hoặc cô đọc chữ cái trẻ nói đặc điểm của chữ đó

3. Hoạt động 3 : Ôn luyện

* **Trò chơi 1 : “ Hãy chọn tôi đi”.**

Trò chơi “zích zắc” khi kích chuột thì vòng tròn màu đỏ sẽ rơi xuống vào ô chữ cái nào thì trẻ phải chọn thẻ chữ cái đó và giờ lên đọc to.

*** Trò chơi 2: S, x ở đâu** (Trò chơi được thiết kế trên phần mềm Edulive)

*** Thử thách 1: “Tìm chữ cái S, x trong hình ảnh có chứa từ”**

- Chia lớp thành 2 đội bạn gái và bạn trai.
- Cô giới thiệu trò chơi: Lần lượt từng bạn trong đội lên tìm và kéo thả hình ảnh có từ chứa chữ cái s,x về đúng ô của mình. Hình ảnh không có chữ s,x thì kéo lên trên để ngoài ô. Nếu chọn sai hình ảnh sẽ mất lượt chơi. Thời gian tham gia là 90 giây cho mỗi đội.

- Cô mời lần lượt từng đội lên chơi.
- Cô động viên khuyến khích trẻ tham gia chơi.
- Cô công bố kết quả của hai đội do AI chấm.

*** Thử thách 2: “Gọi hình ảnh có từ chứa chữ s,x quay về”**

- Cô giới thiệu trò chơi: Nhớ lại những từ chứa chữ s,x nói vào mic nhờ bạn AI gọi hình ảnh quay về.
- Trẻ nhớ lại hình ảnh và nói vào mic, nếu đúng hình ảnh sẽ quay về và hiện lên màn hình.
- Cô khen ngợi, động viên trẻ nói to, rõ ràng từ.

3. Kết thúc tiết học

- Cô nhận xét, tuyên dương những trẻ học khá, động viên, khuyến khích những trẻ còn chậm.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 08 tháng 04 năm 2025
Tên hoạt động học: KNVĐ: Bé yêu biển lắm
- Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết hát kết hợp vận động vỗ tay theo tiết tấu phối hợp theo lời bài hát “Bé yêu biển lắm”.
- Trẻ lắng nghe bài hát và cảm nhận được giai điệu vui tươi, nhí nhảnh của bài hát: “Làn gió”. Biết hưởng ứng theo giai điệu bài hát cùng cô.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi và hưởng ứng tham gia chơi trò chơi âm nhạc “Vòng tròn tiết tấu”.
- Trẻ hiểu mình có quyền giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc.

2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng ca hát, kỹ năng vận động vỗ tay theo tiết tấu phối hợp bài hát nhịp nhàng.
- Trẻ có kỹ năng quan sát; phát triển tai nghe, khả năng cảm thụ âm nhạc, vận động phù hợp với tiết tấu nhanh chậm khi tham gia chơi.

3. Thái độ:

- Chú ý lắng nghe và làm việc theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ hào hứng khi tham gia vào tiết học.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Loa, máy tính.
- Nhạc không lời bài hát “Bé yêu biển lắm” và bài hát “Làn gió”
- Nhạc để chơi trò chơi.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Vòng đủ cho trẻ
- Dụng cụ âm nhạc đủ số lượng cho trẻ.

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: Trò chơi âm nhạc: “Vòng tròn tiết tấu”

- Cô giới thiệu tên trò chơi : “Vòng tròn tiết tấu”
- Hỏi trẻ về cách chơi (gọi 2 – 3 trẻ)
- Cô nhắc lại luật chơi và cách chơi:
 - + Luật chơi: Sử dụng các bộ phận trên cơ thể để vận động theo tiết tấu nhạc kết hợp với vòng theo yêu cầu của cô. Trẻ nào không làm đúng theo yêu cầu sẽ phải nhảy lò cò.
 - + Cách chơi : Đứng thành 1 vòng tròn, mỗi trẻ tương ứng với 1 chiếc vòng. Dùng đôi tai tinh để lắng nghe nhạc, sử dụng bộ gõ cơ thể vận động theo tiết tấu nhạc kết hợp với vòng để tạo thành vòng tròn tiết tấu thật vui nhộn.
- Tổ chức cho trẻ chơi
 - + Lần 1 : nhạc chậm
 - + Lần 2 : nhạc nhanh
 - + Lần 3 : nhạc kết hợp nhanh chậm
- Nhận xét, tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi

2. Hoạt động 2: Dạy VĐTTTPH: “Bé yêu biển lắm” – Nhạc sỹ Vũ Bảo Hoàng

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài hát: “Bé yêu biển lắm”, cho trẻ đoán tên bài hát, tên tác giả.
- Cô và trẻ hát lại bài hát 1 lần.
- * *Dạy VĐTTTPH: “Bé yêu biển lắm”*
 - + Hỏi trẻ: Các con thấy giai điệu bài hát này ntn?
 - + Để bài hát được hay hơn và sinh động hơn thì các con sẽ làm gì?
 - Trẻ hát kết hợp vận động theo ý thích.
 - => Cô nhận xét, khái quát: Có rất nhiều cách vận động để giúp cho bài hát được hay hơn nhưng hôm nay cô sẽ dạy chúng mình một cách vận động cũng rất thú vị và hấp dẫn đó là vận động vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp bài hát “Bé yêu biển lắm”!
 - Cô mời 1 bạn nhắc lại cho cô cách vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp.
 - => Khái quát: Vỗ đệm theo tiết tấu phối hợp là các con vỗ 1 tiếng sau đó nghỉ rồi vỗ liên tục 3 tiếng rồi mở tay ra, lặp lại vỗ 1 tiếng sau đó nghỉ rồi vỗ liên tục 3 tiếng rồi mở tay ra, cứ như vậy cho đến hết.
 - Cô cùng trẻ làm động tác mô phỏng vỗ đệm theo TTPH.
 - Cô làm mẫu:
 - + Lần 1: Cô hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm không nhạc.

+ Lần 2: Cô phân tích cách vỗ theo tiết tấu chậm từ đầu đến hết bài: Khi kết hợp vào bài hát “Bé yêu biển lắm”, cô bắt đầu vỗ tiếng đầu vào từ “Ngoài” sau đó nghỉ rồi vỗ tay liên tục 3 tiếng vào các từ “kia bé” rồi mở tay ra, sau đó lại vỗ 1 tiếng vào từ “kia”, sau đó nghỉ rồi vỗ tay liên tục 3 tiếng vào các từ “bé tí ti” rồi lại mở tay ra. Và cứ như vậy thực hiện đến hết bài hát.

+ Lần 3: Cô hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm từ đầu đến hết bài kết hợp với nhạc.

- Cô cho trẻ thực hiện 2-3 lần.

- Cho trẻ đi lấy dụng cụ âm nhạc.

- Cho trẻ thực hiện gõ đệm theo tiết tấu phối hợp bài hát: thi đua tổ, nhóm, cá nhân trẻ. (Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ).

3. Hoạt động 3: Hát nghe: Lý kéo chài (Dân ca Nam Bộ)

- Cô giới thiệu về trang phục và tên bài nghe hát “Lý kéo chài” – Dân ca nam Bộ.

- Giới thiệu nội dung: Bài hát “Lí kéo Chài” làn điệu dân ca Nam Bộ thể hiện cuộc sống lao động của người dân vùng biển, tuy công việc vất vả nhưng mọi người vẫn lạc quan, yêu đời tràn đầy niềm hăng say lao động.

- Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm .

- Lần 2: Cô mời trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô.

- Hỏi trẻ:

+ Các con vừa được thưởng thức bài gì?

+ Bài hát thuộc dân ca vùng nào?

+ Con thấy giai điệu của bài hát này như thế nào ?

- Giáo dục trẻ: Các con ơi! Ở đất nước ta có rất nhiều làn điệu dân ca nổi tiếng khác nhau đến từ các vùng miền khác nhau, mỗi vùng miền đều có 1 nét đặc trưng riêng cần được giữ gìn. Vì thế các con phải biết yêu quý, trân trọng các làn điệu dân ca của các vùng miền.

- Kết thúc

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 09 tháng 04 năm 2025

Tên hoạt động học: Khám phá cát

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Các lĩnh vực hướng tới

- Khoa học:

- + Khám phá đặc điểm cấu tạo, tính chất, công dụng của cát.
- + Trẻ hiểu mình có quyền được tham gia vào mọi hoạt động, quyền được bày tỏ ý kiến cá nhân, phản biện thông qua hoạt động nhóm, hoạt động thuyết trình.

- Toán học:

- + Trẻ biết trọng lượng của cát, cát là vật nặng hay nhẹ.

- Công nghệ: Máy tính

- **Kỹ thuật:** Hoàn thiện bảng khảo sát, thao tác kéo thả khi chơi trò chơi trên máy vi tính

- **Nghệ thuật:** Cảm nhận về vẻ đẹp của cát trên bãi biển.

- Ngôn ngữ, chữ viết:

- + Thảo luận nhóm và chia sẻ kết quả bảng khảo sát.

- **Kỹ năng của CD thế kỷ XXI:** Giao tiếp, hợp tác, sáng tạo và tư duy phản biện.

II, Chuẩn bị

- Video về đặc điểm, tính chất công dụng của cát.
- Hình ảnh về các loại cát, công dụng, tính chất...
- Bảng ghi kết quả KS
- Loto hình ảnh

- Bút dạ, khăn lau

III, Cách tiến hành

E1. Gắn kết

- Cô cùng trẻ thể hiện ca khúc “Hạt cát lung linh”
- Đặt câu hỏi khảo sát hiểu biết và kinh nghiệm của trẻ:
 - + Con biết có những loại cát nào?
 - + Cát có hình dáng như thế nào?
 - + Theo con thì cát dùng để làm gì?
- Để biết được điều các con vừa chia sẻ về cát có đúng không thì hôm nay cô và các con cùng nhau khám phá về cát nhé.

E2. Khám phá

- Trẻ xem Video về mùa Cát
- Cô chia trẻ về 3 nhóm xem hình ảnh về cát.
- Sau khi tìm hiểu xong, các nhóm trẻ hoàn thiện bảng khảo sát

BẢNG KHẢO SÁT KHÁM PHÁ MÙA HÈ					
<i>Các loại cát</i>	<i>Đặc điểm</i> 	<i>Tính chất</i> 	<i>Màu sắc</i> 	<i>Công dụng</i> 	<i>Ảnh hưởng việc khai thác cát đến môi trường</i> 
<i>Cát vàng</i> 					
<i>Cát đen</i> 					
<i>Cát trắng</i> 					

E3. Giải thích

- Các nhóm lên chia sẻ về hoạt động của nhóm mình.

- Cô và trẻ lắng nghe đặt câu hỏi cho nhóm bạn.
 - Cô chính xác lại các thông tin đúng trẻ đã tìm hiểu và kết luận lại trình bày lại trên màn hình hoặc trực tiếp trên bảng khảo sát.
- => Cát có rất nhiều loại cát khác nhau như cát vàng, cát trắng, cát đen... cát có đặc điểm gồm nhiều hạt nhỏ li ti tạo thành bãi cát hay đồng cát. Cát có màu sắc khác nhau. Có tính chất nặng hơn nước nên nó có thể chìm trong nước nhưng lại không tan trong nước, là vật rắn. Cát có nhiều công dụng khác nhau như xây nhà, cầu cống, làm tranh cát, làm bãi biển nhân tạo...

E4. củng cố, mở rộng

- Hỏi trẻ ngoài 3 loại cát các con khám phá ra con còn biết loại cát nào nữa.
- Cho trẻ xem một số loại cát như cát trộn bê tông...
- Cho trẻ làm thí nghiệm với cát khám phá xem cát có chìm và tan trong nước không?
- Trò chơi: Dạng trò chơi kéo thả. Trẻ kéo thả hình ảnh tương ứng với đặc điểm công dụng của từng loại cát.

E5. Đánh giá

- Cùng nhau chia sẻ cảm xúc về những gì trẻ khám phá được về cát.
- Trẻ cùng nhau chia sẻ cảm xúc của mình.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 10 tháng 04 năm 2025
Tên hoạt động học: Nhận biết ngày trên tờ lịch
- Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích yêu cầu

1) Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, thứ tự và số lượng các ngày trong tuần (1 tuần có 7 ngày: Thứ 2, thứ 3,.....chủ nhật).
 - Biết các ngày đi học và ngày nghỉ trong tuần.
 - Làm quen với một số loại lịch: Lịch bàn, lịch tay, lịch treo tường.
- Trẻ biết mình có quyền được tham gia vào các hoạt động, quyền được bày tỏ ý kiến cá nhân thông qua hoạt động nhóm.

*** Xác định các thành tố**

S: Khoa học:

- Trẻ biết được đặc điểm, ý nghĩa của quyền lịch.
- Biết nguyên liệu để làm ra lịch.

T: Công nghệ:

- Thiết bị giảng dạy, vật liệu dụng cụ: kéo; băng dính; bìa caton, giấy trắng; thước đo; bút dạ, giấy màu....

E: Chế tạo:

- Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra quyền lịch.

A: Nghệ thuật:

- Trang trí cho tờ lịch thêm đẹp.

M: Toán:

- Trẻ nhận biết số, kỹ năng đo.

2) Kỹ năng:

- Trẻ biết sắp xếp theo thứ tự từ trái sang phải.
- Kỹ năng hoạt động nhóm.
- Chơi trò chơi thành thạo.

3) Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1) Chuẩn bị của trẻ:

- Đồ dùng đủ cho trẻ (4 bảng khảo sát, 4 quyển lịch bàn, 4 cái bút dạ)
- Hình ảnh các hoạt động minh họa cho các buổi trong ngày: Sáng, trưa, chiều, tối.

- Bìa lịch, giấy màu, bút, đề can, băng keo, hồ dán, băng dính, kéo.

2) Chuẩn bị của cô:

- Nhạc bài hát Vui đến trường, Cả tuần đều ngoan.
- Máy chiếu.
- Các loại lịch: Lịch treo tường, lịch để bàn, lịch túi

III. Tiến hành

*E1: Thu hút

- Úm bala chúng mình cùng quan sát xem cô mở ra cái gì nhé?
- Đố cả lớp mình đây là gì nào?
- Các con có biết quyền lịch dùng để làm gì không?
- Các con có nhận xét gì về quyền lịch này.
- Vì sao quyền lịch lại có nhiều tờ?
- Cho trẻ đếm số tờ trên quyền lịch.
- Các con có biết bây giờ tháng mấy không?
- Cô mở tờ lịch tháng 4.
- Hỏi trẻ: các con có nhận xét gì về tờ lịch này?
- Chúng mình có muốn cùng nhau khám phá về tờ lịch này không nhỉ?
- Vậy cô cùng các con khám phá nhé.

*E2: Khám phá

- Để ghi lại kết quả mà các con khám phá được chúng mình phải làm gì?
- Cô giới thiệu về bảng khảo sát

BẢNG KHẢO SÁT					
Tổng số cột	Ngày đầu tiên	Ngày cuối cùng	Tổng số ngày	Số cột màu đen	Số cột màu đỏ

- Cô chia trẻ thành 4 nhóm
- Yêu cầu trẻ lấy đồ dùng về nhóm cùng nhau khám phá và ghi kết quả.

* E3: Giải thích

- Mời lần lượt từng nhóm lên thuyết trình về bảng khảo sát của mình.
- Hỏi các bạn trong nhóm có bạn nào cần bổ sung gì không?
- Các bạn nhóm khác có câu hỏi nào đặt ra cho nhóm của bạn không?

=> Cô Khái quát: Tờ lịch có tất cả 7 cột mỗi cột tượng trưng cho các thứ trong tuần, mỗi cột tương ứng với một thứ. Cột đầu tiên là thứ mấy... cột cuối cùng là ngày gì? Vậy 1 tuần có tất cả bao nhiêu ngày các con?

Nhìn vào bảng khảo sát ngày đầu tiên trong tháng là ngày nào đây nhỉ? Ngày cuối tháng là ngày nào? Vậy trong tháng 4 này có tất cả bao nhiêu ngày đây?

Có bao nhiêu cột màu đen. Số màu đen là các ngày trong tuần các con đi học, bố mẹ đi làm.

Có bao nhiêu cột màu đỏ. Màu đỏ là ngày cuối tuần là ngày chủ nhật, ngày đó các con được nghỉ học.

- Cô giới thiệu về một số quyển lịch: lịch xem theo ngày, lịch treo tường, lịch để túi...

*** E4: Cùng cố mở rộng**

- Cho trẻ thảo luận về một số loại lịch?

- Trẻ cùng nhau thảo luận lựa chọn nguyên vật liệu để tạo ra quyển lịch trẻ thích.

- Trẻ lấy đồ dùng về nhóm thực hiện.

*** E5: Đánh giá**

- Cho trẻ trưng bày quyển lịch do nhóm mình tạo ra.

- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ.

- Nhận xét giờ học

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 11 tháng 04 năm 2025

- Tên hoạt động học: VĐCB:BAT tách chân khép chân liên tục qua 7 ô vòng.

- Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích-yêu cầu

1.Kiến thức

- Trẻ biết bat chụm tách chân liên tục qua 7 ô vòng
- Biết tên trò chơi biết cách chơi.
- Trẻ hiểu mình có quyền được tham gia vào các hoạt động, quyền được rèn luyện thân thể.

2. Kiến thức

- Trẻ có kĩ năng bat chụm tách chân khéo léo không chạm vào vòng.
- Rèn cho trẻ sự tập trung chú ý có chủ đích.
- Rèn kĩ năng phối hợp khéo léo nhịp nhàng trong trò chơi.

3. Thái độ

- Hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô
- Có thói quen thường xuyên luyện tập thể dục.

II.Chuẩn bị

1.Đồ dùng của cô:

- Sân tập rộng rãi

2.Đồ dùng của trẻ:

- Vòng thể dục: 20 cái
- Vạch cho trẻ bat và đứng
- Bóng đủ cho trẻ.

II.Tiến hành

1.Hoạt động 1: Khởi động

Cho trẻ đi thành vòng tròn đi theo hiệu lệnh, kết hợp với các kiểu đi chậm, đi nhanh, đi bằng mũi chân, gót chân, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm.

2.Hoạt động 2: Trọng động

* Trẻ tập bài tập phát triển chung 1 lần

- + Tay: Hai tay ra trước lên cao
- + Chân: Bước khụy 1 chân về phía trước, 1 chân thẳng
- + Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên
- + Bật: Bật tách, khép chân

Động tác nhấn mạnh : ĐT Bật

* VĐCB : **Bật chụm tách chân qua 7 ô vòng**

- Cô giới thiệu những chiếc vòng và hỏi trẻ với những chiếc vòng này các con có thể thực hiện được vận động gì?
- Với những chiếc vòng này có thể thực hiện được nhiều vận động khác nhau.
- Cô giới thiệu tên vận động : **Bật chụm tách chân qua 7 ô vòng**
- + Cô làm mẫu lần 1 Không phân tích
- + Cô làm mẫu lần 2 : Phân tích kỹ thuật
 - TTCB : Hai tay chống hông đứng trước vạch chuẩn.
 - TH: Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” 2 chân các con bật chụm vào ô thứ nhất sau đó bật tách chân vào ô thứ 2. Cứ tiếp tục như vậy cô sẽ bật chụm tách chân qua các ô còn lại. Trong quá trình bật chú ý nhẹ nhàng không được chạm chân vào vòng.
- Trẻ thực hiện : Lần lượt từng bạn của 2 tổ tập luyện.
 - + Thi đua tổ, nhóm tập luyện
 - + Trong quá trình trẻ luyện tập cô chú ý sửa sai, động viên, khích lệ trẻ kịp thời
 - + Hỏi lại trẻ tên bài vận động

*TCVD : **Chuyền bóng bằng chân**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi cách chơi cho trẻ
- + Luật chơi: Đội nào dùng tay đỡ bóng hoặc làm rơi bóng thì quả bóng đó không được tính.
- + Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội. Hai bạn đầu hàng dùng 2 lòng bàn chân kẹp quả bóng xoay người sang bên chuyền cho bạn của đội mình, bạn bên cạnh dùng 2 bàn chân kẹp lấy phần trống của bóng mà bạn chuyền cho sau đó lại xoay người chuyền cho bạn tiếp theo cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng. Trong thời gian là một bản nhạc đội nào chuyền được nhiều bóng hơn thì đội đó sẽ giành chiến thắng. Nếu trong quá trình chuyền đội nào dùng tay đỡ bóng hoặc bị rơi thì quả bóng đó sẽ không được tính.
- Tổ chức cho trẻ chơi
- Kiểm tra kết quả và tuyên dương trẻ.

* **Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 12 tháng 04 năm 2025

- Tên hoạt động học: Quyền sử dụng và bảo vệ môi trường cát**
- Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH**

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Trẻ hiểu và nhận thức được quyền sử dụng môi trường xung quanh (cát, biển, công viên, v.v.) một cách hợp lý và bảo vệ môi trường.
- Trẻ biết cách chia sẻ và giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp.
- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng hoạt động theo nhóm cho trẻ.
- Kỹ năng sử dụng các đồ dùng, trang thiết bị: điện thoại, máy tính khi chơi trò chơi.

3. Thái độ

- Trẻ thể hiện cảm xúc tích cực trong việc bảo vệ môi trường và hành động bảo vệ môi trường.
- Trẻ thể hiện thái độ tích cực, biết cách bảo vệ tài nguyên thiên nhiên khi chơi

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh minh họa về môi trường cát (biển, công viên, khu vui chơi).
- Đồ chơi (cát, xẻng, xô, đồ chơi liên quan đến môi trường tự nhiên).
- Video hoặc câu chuyện về việc bảo vệ môi trường.
- Nhạc nền vui tươi.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô hỏi trẻ: “Các con có biết cát là gì không; “Các con đã từng chơi ở biển chưa?”
 - Cho trẻ xem video về cát, biển để cho trẻ tham khảo.
 - + Đưa ra câu hỏi: “Chúng ta có quyền sử dụng cát không?”
 - + Cát dùng để làm gì?
- ⇒ giải thích rằng mọi người đều có quyền chơi và sử dụng môi trường thiên nhiên như cát, nhưng cũng cần phải bảo vệ nó.

Hoạt động 2: Sử dụng và bảo vệ môi trường cát

- Cho trẻ xem một câu chuyện ngắn kể về một nhóm bạn nhỏ đi chơi ở bãi biển và cùng nhau bảo vệ môi trường.
- Trò chuyện cùng trẻ:
 - + Các con vừa được nghe câu chuyện gì?
 - + Trong câu chuyện các bạn nhỏ đã làm gì?
 - + Ngoài việc các con được chơi và trải nghiệm với cát thì cát còn có tác dụng gì?
 - + Một ngày các bạn nhỏ phát hiện điều gì xảy ra với bãi cát?
 - + Các bạn đã làm thế nào để bảo vệ môi trường cát ở bãi biển?
 - + Nếu là các con đi biển hoặc đi chơi cát các con sẽ làm gì để bảo vệ môi trường cát?
- Trong câu chuyện, các bạn nhỏ không chỉ vui chơi với cát mà còn dọn dẹp rác, không làm ô nhiễm cát cũng như môi trường sống.
- Cho trẻ xem video khai thác cát bừa bãi dẫn đến sạt lở.
- Hỏi trẻ: + Trong đoạn video mọi người làm gì?

+ Điều gì đã xảy ra với vùng đê đó.

=>.Giáo dục trẻ: ngoài việc sử dụng cát mỗi chúng ta cần có ý giữ gìn và bảo vệ môi trường cát như không vứt rác bừa bãi lên cát hay bãi biển. Người lớn khai thác cát cần có sự quy hoạch nếu không rất dễ xảy ra hiện tượng sạt lở gây nguy hiểm đến tính mạng con người.

Hoạt động 3: Củng cố

Trò chơi 1: "Bảo vệ cát"

- Mục tiêu: Giúp trẻ hình thành thói quen bảo vệ môi trường trong khi chơi.

- Cách thực hiện:

+ Chia trẻ thành nhóm nhỏ và giao cho mỗi nhóm một xô và xẻng (hoặc đồ chơi có sẵn).

+ Đưa ra nhiệm vụ: “Hãy chơi vui vẻ với cát, nhưng sau khi chơi xong, các bạn hãy dọn dẹp và giữ cho khu vực xung quanh sạch sẽ nhé.”

+ Trong khi chơi, giáo viên nhắc nhở trẻ về tầm quan trọng của việc giữ vệ sinh và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

+ Sau khi trò chơi kết thúc, cho trẻ thảo luận: "Các con cảm thấy thế nào khi giúp bảo vệ môi trường cát?"

Chia sẻ với trẻ rằng mỗi người đều có quyền và nghĩa vụ bảo vệ thiên nhiên.

Trò chơi 2: " Bức tranh sử dụng và Bảo vệ cát"

- Cách chơi: Chia lớp làm 3 đội, khuyến khích mỗi trẻ vẽ một bức tranh về quyền sử dụng cát và nghĩa vụ bảo vệ cát trên phần mềm chat GPT, google, copilot.

+ Cùng thảo luận, nhận xét đánh giá về bức tranh của các nhóm trên padlet.

- Cô và trẻ hát vận động theo nhạc bài hát “If you are happy”

*** Đánh giá:**

- Trẻ nêu cảm xúc của mình sau giờ học

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4.Các tình huống phát sinh (nếu có):

PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ

1. Triển lãm sản phẩm

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Cát”
- Các sản phẩm:
 - + Bài vẽ, nặn, thủ công
 - + Sản phẩm một số đồ dùng được làm từ các NVL.
 - + Các loại sách tự làm về nhánh “Cát”.
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Về nhánh “Mùa hè”
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh

2. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ

- Thuyết trình về cách làm một số đồ dùng nhánh “Cát”.
- Giao lưu: cha mẹ chia sẻ về điều con làm được chưa làm được.

3. Hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ và khách mời.
- Bài tập tư duy:

+ Đếm và viết số lượng đồ chơi tạo ra.

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

Đào Thị Hương

TTCM DUYỆT

Đào Thị Lan

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Minh Phương